

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẤT ĐỎ
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **24/2021/HNGĐ - ST**

Ngày: 05-5-2021

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hà

2. Bà Dương Thị Được

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hoàn – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đất Đỏ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tùng Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đất Đỏ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 38/2021/TB-TLVA ngày 26 tháng 02 năm 2021 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Mỹ B, sinh năm: 1994. Địa chỉ: ấp T, xã Long Tân, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (có mặt)

2. *Bị đơn:* Ông Dương Văn T, sinh năm: 1992. Địa chỉ: Khu phố T, thị trấn Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24/02/2021, bản tự khai và biên bản hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ B trình bày:

Bà B và ông Dương Văn T tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau từ năm 2018, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ; hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc. Bà và ông T chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do ông T thường xuyên cờ bạc dẫn đến nợ nần chồng chất, bà đã cho ông T rất nhiều cơ hội nhưng ông T vẫn không sửa đổi nên thường xảy ra B cãi và mâu thuẫn ngày càng lớn hơn nên ông bà đã ly thân từ tháng 12 năm 2020 đến nay, không ai quan tâm gì đến nhau về tình cảm lẫn như cuộc sống thường ngày.

Nhận thấy giữa bà và ông T mạnh ai lấy sống, không còn tình cảm với nhau nữa, đề nghị giải quyết cho được ly hôn với ông T.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo bản tự khai và đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn ông Dương Văn T trình bày:

Ông thống nhất với bà B về thời gian và quá trình chung sống. Vợ chồng chung sống từ năm 2018, không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung. Đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng nhiều quan điểm, ông T thừa nhận có cờ bạc, bà B khuyên nhủ nhưng vẫn không hàn gắn tình cảm được. Hiện vợ chồng đã ly thân, mạnh ai nấy sống, ông T đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà B nhưng do bận việc không đến tham gia phiên tòa được, đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

- Ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa: Quá trình tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến trước khi khai mạc phiên tòa, Thẩm phán đã T hành đúng các quy định về thủ tục tố tụng được quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định tại chương XIV Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Những người tham gia tố tụng: bị đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình và xin xét xử vắng mặt, căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị vẫn T hành xét xử vụ án theo luật định.

Về nội dung vụ án: Về quan hệ hôn nhân: Yêu cầu của bà Nguyễn Thị Mỹ B xin ly hôn với ông Dương Văn T là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà B được ly hôn với ông T; Về con chung: không có; Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; Về án phí: Bà B phải chịu án phí theo qui định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp: Bà Nguyễn Thị Mỹ B yêu cầu ly hôn với ông Dương Văn T, bị đơn đang cư trú tại huyện Đất Đỏ, thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 điều 35 và điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án theo luật định.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu của nguyên đơn:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Mỹ B và ông Dương Văn T tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 205,

ngày 09/8/2018 của Ủy ban nhân dân thị trấn Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Theo lời trình bày của bà B thì trong quá trình chung sống, giữa vợ chồng bà đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, cãi vã do ông T cờ bạc, bà B nhiều lần khuyên nhủ nhưng vẫn không thay đổi. Quá trình giải quyết vụ án, ông T cũng thừa nhận nguyên nhân mâu thuẫn, vợ chồng đã ly thân, mạnh ai nấy sống từ năm 2019 và không có ý định hàn gắn tình cảm. Đồng thời ông T không tham gia các buổi hòa giải tại Tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, tình trạng mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà B.

[2.2] Về con chung: không có

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

[2.4] Về án phí: Bà B phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 227, 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Mỹ B được ly hôn với ông Dương Văn T.

2. Về con chung: không có.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Mỹ B phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số TU/2019/0004674 ngày 24/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ. Bà B đã nộp xong án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận bản sao bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Đất Đỏ;
- Chi cục THA DS huyện Đất Đỏ;
- UBND thị trấn Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

TRẦN THỊ MỸ DUNG